

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ EA KIẾT
TRƯỜNG MẦM NON HOA MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 122/KH-MNHM

Ea Kiết, ngày 23 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Căn cứ Quyết định số 01002/QĐ-UBND ngày 20/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ hướng dẫn số 542/HD-SGDĐT ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026, đối với giáo dục mầm non; Công văn số 284/SGDĐT-GDMN ngày 01/8/2025 về việc tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động cho trẻ làm quen với tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non; Công văn số 557/SGDĐT-GDNNTX V/v tăng cường quản lý, tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Căn cứ Công văn hướng dẫn số .../UBND -VHXH ngày .../.../2025 của UBND xã Ea Kiết về thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2025-2026.

Trường Mầm non Hoa Mai xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về GDMN; phối hợp chính quyền địa phương cấp xã thực hiện quản lý nhà nước; tham mưu kịp thời cơ chế, chính sách phát triển GDMN gắn với điều kiện đặc thù của địa phương.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN hiện hành; chuẩn bị các điều kiện để tham gia thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ GDĐT. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ ở những trường có đủ điều kiện.

3. Tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; triển khai thực hiện Nghị quyết số 218/2025/QH15 về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi. Tham mưu UBND xã ban hành Kế hoạch phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn; tăng cường đầu tư nguồn lực và thực hiện các giải pháp huy động xã hội hóa giáo dục bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi tại địa phương.

4. Củng cố, phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất (CSVC), duy trì trường đạt chuẩn quốc gia mức độ I.

5. Tăng cường huy động trẻ đến trường, nhất là trẻ em dân tộc thiểu số. Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục tăng cường tiếng việt cho học sinh DTTS và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng kế hoạch nhu cầu tuyển dụng, bố trí giáo viên mầm non đủ số lượng định mức theo quy định để thực hiện Chương trình GDMN; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng và chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phối hợp, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực GDMN.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, bảo đảm thực chất, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý giáo dục

1.1. Chủ động tham mưu, ban hành, triển khai các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN

- Chủ động tham mưu, triển khai kịp thời các văn bản, chính sách phát triển GDMN, bảo đảm đầy đủ các điều kiện thực hiện Chương trình GDMN;

- Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 - 5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội; đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn triển khai kịp thời các chính sách, văn bản của Trung ương và địa phương về GDMN; Công văn số 472/SGDĐT-GDNTX ngày 21/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025.

- Rà soát cơ sở vật chất 100% các nhóm lớp ngay từ đầu năm học, đảm bảo đủ trang thiết bị phục vụ các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Tăng cường sự phối hợp của Ban đại diện cha mẹ trẻ đối với các hoạt động của nhà trường, về các điều kiện, chất lượng hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại trường. Xây dựng kế hoạch mua sắm ngay đầu năm học.

- Duy trì và nâng cao kết quả PCGDMNTNT; bảo đảm hoàn thành phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi gắn với đổi mới Chương trình GDMN;

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em mầm non và chính sách đối với đội ngũ nhà giáo trong các cơ sở GDMN theo quy định.

1.2. Đổi mới công tác quản lý trong cấp học GDMN

- Hiệu trưởng có trách nhiệm giải trình trước xã hội, cơ quan quản lý, có sự tham gia của gia đình, nhà trường. Nâng cao trách nhiệm và quyền hạn của người đứng đầu, giáo viên, nhân viên, người lao động gắn với trách nhiệm giải trình trước xã hội, cơ quan quản lý và cha mẹ trẻ trong quản lý các hoạt động giáo dục trong cơ sở GDMN và thực hiện công khai theo đúng qui định như: Quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế dân chủ, Quy chế thi đua khen thưởng, tài sản, tài chính.

- Ban giám hiệu thay đổi tư duy quản lý quản trị trường học phát huy vai trò các Tổ chuyên môn và giáo viên, nhân viên làm việc trong môi trường sư phạm thân

thiện. Cần có các giải pháp đổi mới để thực hiện nhiệm vụ năm học, nâng chất lượng GDMN giai đoạn 2026 - 2030. Xác định rõ trách nhiệm, vai trò người đứng đầu.

- Tổ chức hội nghị Người lao động đầu năm chức lấy ý kiến BGH, GV, NLD, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể, phù hợp với nhà trường, địa phương. Điều hành hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch. Thực hiện xây dựng các quy chế: Quy chế dân chủ, Quy chế làm việc, Quy tắc ứng xử,... cụ thể, công khai, dân chủ.

- Triển khai tới BGH, GV, NLD thực hiện linh hoạt sáng tạo xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, nề nếp. Xây dựng tập thể đoàn kết, trách nhiệm; đề cao lương tâm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo. Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy chế trong nhà trường đã xây dựng.

- 100% giáo viên nghiêm túc chế độ sinh hoạt của trẻ; quy trình vệ sinh, chăm sóc, nuôi dưỡng đảm bảo phòng chống dịch bệnh cho trẻ những ngày học trong tuần;

- Tổ chức rà soát, tinh giản, số hóa hồ sơ sổ sách trong cơ sở GDMN; nghiêm túc chấn chỉnh, ngăn chặn tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách; bảo đảm thực hiện gọn nhẹ, khoa học, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc các khoản thu chi trong nhà trường theo quy định.

2. Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới

2.1. Bảo đảm an toàn thể chất, tinh thần cho trẻ; phòng, chống và ứng phó thiên tai, dịch bệnh

- Thực hiện nghiêm túc các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích theo Thông tư 45/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021.

- Đề cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kiểm tra, tự giám sát trong việc thực hiện các quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo hành trẻ em Đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị, tập huấn quán triệt cho đội ngũ, làm tốt công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt là dịch sốt xuất huyết, phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ cha mẹ/người chăm sóc trẻ nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục các nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ như:

- + 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất, tinh thần, được đảm bảo tuyệt đối về VSDD&ATTP, được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng và được bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong công tác phòng chống các dịch bệnh trong nhà trường.

- + Kien toan Ban chi dao cong tac Y te trường học, Kế hoạch phòng chống tai

nạn thương tích và Trường ban là đồng chí Hiệu trưởng.

+ 100% GV được tập huấn về các kiến thức, kỹ năng phòng chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong nhà trường; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em. Tăng cường giáo dục trẻ kỹ năng tự phục vụ, vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe.

+ 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt việc đón, trả trẻ từ tay phụ huynh, tuyệt đối không trả trẻ cho người lạ mặt. Thường xuyên kiểm tra nhà vệ sinh, hệ thống các vòi nước... tất các thiết bị điện đảm bảo an toàn.

+ Nhân viên y tế có trách nhiệm hàng ngày đi kiểm tra vệ sinh môi trường các nhóm, lớp đảm bảo sạch sẽ và theo dõi trẻ nghỉ hàng ngày.

+ Xây dựng và công khai thực hiện nghiêm bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường, triển khai đến 100% GV, NLD.

+ 100% giáo viên các nhóm lớp thường xuyên kiểm tra, rà soát phát hiện các yếu tố có nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ để kịp thời khắc phục.

+ 100% giáo viên các lớp thực hiện tốt các biện pháp giáo dục tích cực, thương yêu trẻ; tôn trọng sự khác biệt, đối xử công bằng, tư vấn, lắng nghe và động viên, khích lệ, tích cực phòng, chống bạo lực học đường.

2.2. Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục.

a) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ em đến trường được kiểm tra sức khỏe, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế thế giới 3 lần/năm (Tháng 9, 12 và 3). Thực hiện kiểm tra sức khỏe vào đầu năm học để đánh giá tình trạng dinh dưỡng và sức khỏe của trẻ. Phối hợp với trạm y tế xã thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ.

+ 100% Quản lý, giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng được cập nhật kiến thức về ATTP và khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm.

- Có đủ danh mục thuốc, trang thiết bị, dụng cụ y tế theo qui định, tại phòng Y tế (giường, tủ đựng thuốc, nẹp, thùng rác có nắp đậy, ...).

- Thực hiện tốt công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đảm bảo ATTP, lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm tốt, rõ trách nhiệm giải trình về chất lượng thực phẩm, khuyến khích phụ huynh tham gia giám sát thực hiện các quy định đảm bảo ATTP đối với bếp ăn, tổ chức bán trú cho trẻ tại trường. Ký hợp đồng cung ứng thực phẩm, sử dụng thực phẩm. Đảm bảo ký kết hợp đồng chặt chẽ với các nhà cung ứng thực phẩm nhằm đảm bảo tuyệt đối về vệ sinh ATTP trong nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ, sử dụng các phần mềm được BGDDT và Viện dinh dưỡng quốc gia thẩm định. Thực hiện nghiêm túc việc công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá hàng ngày. Có bảng tài chính công khai tại cổng trường và bảng giao nhận thực phẩm công khai tại khu vực giao nhận thực phẩm của bếp ăn.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng các bữa ăn tại nhà trường, đáp ứng các yêu cầu về ATTP, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong cơ sở GDMN. Khuyến khích sự tham gia của cha mẹ trẻ trong việc giám sát quy trình tổ chức ăn và chất lượng bữa ăn cho trẻ tại trường. Phối hợp chặt chẽ với giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng, cho mẹ trẻ để thực hiện các biện pháp can thiệp trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì.

- Thành lập Ban giám sát VSATTP, quy trình tổ chức bữa ăn và chất lượng bữa ăn cho trẻ (gồm có BGH, BTND và đại diện cha mẹ trẻ).

- 100% nhân viên nhà bếp được cập nhật tập huấn về công tác vệ sinh ATTP, được xác nhận kiến thức về quy định ATTP trong bếp ăn tập thể ít nhất là 01 lần/năm, được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm. Đồng thời thực hiện nghiêm túc quy trình chế biến thức ăn theo quy trình 1 chiều từ khâu giao nhận, kiểm tra, sơ chế, chế biến, chia thức ăn và vận chuyển thức ăn về các phân hiệu cho trẻ.

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền về cách chăm sóc và nuôi con theo khoa học để tuyên truyền với phụ huynh.

- Phần đầu cuối năm đạt tỷ lệ sức khỏe của trẻ như sau:

Độ tuổi	Tổng số trẻ	Cân nặng		Chiều cao	
		Bình thường	SDD thể nhẹ cân	Bình thường	SDD thể thấp còi
Nhà trẻ	29				
Mẫu giáo	208				
Tổng	237				

Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống SDD, phòng chống béo phì;

- 100% các lớp thực hiện nghiêm túc lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, đảm bảo VSMT phòng chống dịch bệnh, giữ gìn VSMT xanh-sạch-đẹp, thường xuyên xịt thuốc chống muỗi, giữ gìn khu vệ sinh của trẻ an toàn, sạch sẽ, hợp vệ sinh, thuận tiện cho trẻ sử dụng.

- Chỉ đạo cấp dưỡng nghiêm túc lưu mẫu thức ăn 24/24 giờ.
- 100% nhóm lớp đảm bảo đủ nước uống cho trẻ phù hợp với thời tiết.
- Đảm bảo đủ đồ dùng cá nhân cho mỗi trẻ (cốc uống nước, khăn lau mặt, khăn lau miệng riêng có ký hiệu); thực hiện giặt khăn, tráng rửa cốc uống nước hàng ngày.
- 100% các nhóm lớp được trang bị đủ nước sát khuẩn, xà phòng rửa tay... Thường xuyên vệ sinh phòng lớp, giá đồ chơi, đồ chơi sạch sẽ.
- 100% trẻ có đủ đồ dùng ăn ngủ (Nệm, chăn, gối...)
- 100% GV các lớp thực hiện chế độ vệ sinh cá nhân trẻ hàng ngày, thực hiện lịch vệ sinh phòng nhóm và vệ sinh môi trường theo quy định của trường. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh (dịch sốt xuất huyết, đậu mùa, thủy đậu, sởi, tay chân miệng...).
- Chỉ đạo nhân viên y tế xây dựng các Kế hoạch thực hiện công tác y tế trường học; các Phương án phòng chống tai nạn thương tích, phương án phòng, chống dịch bệnh; Kế hoạch đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phương án xử lý khi có ngộ độc thực phẩm. Có các hoạt động can thiệp, điều chỉnh chế độ ăn, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi và triển khai phổ biến đến toàn thể GV, NV ngay từ đầu năm học. Kiểm tra tủ thuốc theo định kỳ để thay thế thuốc đã quá hạn sử dụng, bổ sung dụng cụ, đồ dùng y tế, cơ sở thuốc theo quy định.
- Thực hiện xét nghiệm nước uống, nước sinh hoạt 6 tháng/lần. Đảm bảo có đủ các trang thiết bị y tế và cơ sở thuốc thiết yếu.
- Năm học 2025-2026 tiếp tục tăng cường lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em trong cơ sở GDMN. Bảo đảm hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

b) Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, đổi mới phương pháp, tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục thực hiện chủ đề xây dựng “Trường mầm non xanh - an toàn – thân thiện, gắn với lấy trẻ làm trung tâm”. “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ dân tộc thiểu số”. “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ”. “giáo dục giới”, “an toàn giao thông”, “bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu” Các hoạt động theo hướng Steam.
- Ban giám hiệu nhà trường căn cứ chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT, chỉ đạo tổ chuyên môn, GV các nhóm lớp chủ động XD chương trình GD riêng của nhà trường, phát huy thế mạnh của nhà trường, đảm bảo là chương trình mở, được xây dựng theo hướng tiếp cận mục tiêu, thể hiện rõ tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi tạo nên nét riêng biệt (thương hiệu) của nhà trường và có tính khả thi. Áp dụng các hình thức, phương pháp, mô hình GD tiên tiến phù hợp với điều kiện, nhiệm vụ chính trị của

nhà trường. Lựa chọn, bổ sung những nội dung, PPGD Steam phù hợp với quan điểm, mục tiêu của Chương trình GDMN, bảo đảm tính khoa học, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với văn hóa, điều kiện của địa phương, nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ.

- 100% giáo viên các nhóm lớp xây dựng kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp: Được cụ thể hóa, phát triển từ Chương trình giáo dục nhà trường, giáo viên lựa chọn, điều chỉnh nội dung/hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ và tổ chức thực hiện linh hoạt.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp bảo đảm chất lượng, hiệu quả các nội dung GD quyền con người, GD giới tính, an toàn giao thông, kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi. Triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh đối với trẻ lớp chồi, lá theo Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT và các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT đã ban hành.

- Nhà trường tiến hành hợp đồng trực tiếp với trung tâm ngoại ngữ để dạy các hoạt động ngoài giờ chính khóa tại nhà trường. Môn LQ với tiếng Anh.

- Các Tổ chuyên môn nâng cao chất lượng sinh hoạt hiệu quả, phát huy tính tích cực, thích ứng, đổi mới, sáng tạo của CBQL, GV trong tổ chức các động GD trẻ.

- Đầu tư trang bị các điều kiện thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Thực hiện tốt việc quản lý, lựa chọn, sử dụng đồ chơi, tài liệu, học liệu quy định tại Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư số 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và các quy định khác của Bộ GDĐT.

- Nhà trường chuẩn bị tốt điều kiện về các nguồn lực và năng lực đội ngũ cho việc thi điểm Chương trình mầm non mới.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 920/QĐ-UBND ngày 14/4/2017 và Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 17/4/2022 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non người dân tộc thiểu số”, nâng cao chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp Một.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu...:

- Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một; tuyệt đối không dạy trước Chương trình

lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

3. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi

3.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN trẻ em từ 3 - 5 tuổi và các văn bản của Chính phủ, Bộ GDĐT về phổ cập mẫu giáo; Công văn số 472/SGDDĐT-GDNNTX ngày 21/8/2025 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ năm 2025.

Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình huy động trẻ mẫu giáo, đội ngũ, CSVC, thiết bị dạy học, làm cơ sở xây dựng kế hoạch phổ cập phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương XMC theo quy định.

3.2. Tiếp tục duy trì phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi

- Triển khai PCGDMNTNT theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT;

- Tiếp tục thực hiện duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, tăng cường đổi mới hình thức tổ chức, chất lượng hoạt động giáo dục chuẩn bị tốt kiến thức, kỹ năng, tâm thế cho trẻ em 5 tuổi vào lớp Một.

- Phân công giáo viên dạy các lớp 5 tuổi có trình độ, năng lực chuyên môn vững vàng. Đồng thời ưu tiên cho 03 lớp 5 tuổi có đủ trang thiết bị dạy học theo quy định.

- Thực hiện miễn giảm học phí theo quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ về quy định chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

- Giáo viên thực hiện tốt công tác tuyên truyền phối hợp với phụ huynh cho trẻ đi học đều, đúng giờ đảm bảo chế độ sinh hoạt trong ngày, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần cho trẻ 5 tuổi đạt từ 95% trở lên; 100% trẻ các độ tuổi của trường đều được tiếp cận và học theo PPGD Steam.

- Thực hiện đảm bảo sỹ số trẻ trên nhóm, lớp theo Điều lệ trường mầm non.

4. Đảm bảo các điều kiện về trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

4.1. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng kiểm định và giữ vững mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Quy mô phát triển mạng lưới trường, lớp:

- Tổng số nhóm, lớp: 08 lớp; trong đó: (Nhà trẻ: 01 nhóm; mẫu giáo: 07 lớp)

- Tổng số trẻ: 237 trong đó: Trẻ nhà trẻ: 01 nhóm: 29 trẻ
- Trẻ 3-4 tuổi: 02 lớp; số trẻ: 59 cháu; bình quân 29,5 cháu/lớp
- Trẻ 4-5 tuổi: 02 lớp; số trẻ: 66 cháu; bình quân 33 cháu/lớp
- Trẻ 5-6 tuổi: 03 lớp; số trẻ: 83 trẻ; bình quân 27,6 cháu/lớp
- Phần đầu đạt tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ Nhà trẻ, 3-4; 4-5 tuổi đạt từ 90% trở lên, trẻ em 5-6 tuổi đạt 95% trở lên.

*** Chỉ tiêu về số lượng, chất lượng chăm sóc giáo dục:**

Tổng số 237 cháu = 8 nhóm, lớp.

Trong đó: - Trẻ nhà trẻ: 29 cháu = 01 nhóm;

- Trẻ mẫu giáo: 208 cháu = 7 lớp

- Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần và tỷ lệ trẻ ăn bán trú:

Độ tuổi	Tỷ lệ trẻ đi học chuyên cần	Tỷ lệ trẻ ăn bán trú
1. Trẻ nhà trẻ	- 85 - 90%	100%
2. Trẻ MG 3-4 tuổi; 4-5 tuổi	- 85 - 90%	100%
3. Trẻ Mẫu giáo 5 tuổi	- 95% trở lên	100%

- Thực hiện kết quả đánh giá trẻ cuối năm:

+ Số trẻ đạt yêu cầu cuối độ tuổi đạt 80-95%;

+ Cháu ngoan Bác Hồ đạt 47%; Cháu ngoan 53%; không có cháu chưa ngoan.

- Ưu tiên đầu tư CSVC, thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập hướng đến phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo 3-5 tuổi. Mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu bảo đảm quy định về số lượng và chất lượng để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu.

4.2. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường: 26 người

- Tổng số đảng viên: 18 người

- Cán bộ quản lý: 02 người;

+ Trình độ đại học: 02 người, đạt tỷ lệ 100%. Trình độ TCLLCT: 02 đ/c đạt tỷ lệ 100%;

- Giáo viên: 18 Giáo viên.

+ Trình độ CM: ĐH: 16 người tỷ lệ 89%; CĐ: 02 đ/c tỷ lệ 11%; TCLLCT: 03 đ/c đạt tỷ lệ 16,6%

- *Nhân viên:* 06; trình độ CĐ 01 văn thư; TC 01 Y tế; 03 cấp dưỡng; 01 bảo vệ.

- *Phân công giáo viên trên lớp:*

+ Khối Nhà trẻ 01 nhóm = 29 trẻ, 03 GV

+ Khối MG 3-4 T 02 lớp = 59 trẻ 04 GV

+ Khối MG 4 -5 T 02 lớp = 66 trẻ 07 GV

+ Khối MG 5- 6 T 03 lớp = 83 trẻ 06 GV

- *Nhân viên:* 06; 01 văn thư, kiêm thủ quỹ; 01 y tế; 01 bảo vệ; 03 NV cấp dưỡng;

- Bảo đảm đủ về số lượng giáo viên, bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, phát triển chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng trong tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo Chương trình GDMN. Chủ động đổi mới phương pháp giáo dục trẻ em, linh hoạt thực hiện các hoạt động giáo dục, điều chỉnh phù hợp, đáp ứng được các nhu cầu, khả năng khác nhau của trẻ em và điều kiện thực tiễn của trường, lớp.

Tiếp tục động viên giáo viên tiếp tục nâng cao trình độ chuẩn của GVMN theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP và theo Kế hoạch thực hiện nâng chuẩn được đào tạo giáo viên mầm non.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số

5.1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDMN

- Nhà trường tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ; triển khai theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 về chuyển đổi số trong GDMN; Kết hợp chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số cho CBQL, GVMN; bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu cá nhân;

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số chia sẻ dùng chung thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

- Ban giám hiệu sử dụng thành thạo các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý và sử dụng hiệu quả của nhà trường như: Phần mềm quản lý bán trú, đánh giá chuẩn nghề nghiệp GVMN, Temis, ...

- Thực hiện tốt hệ thống quản lý văn bản công văn đi, đến từ UBND xã đến trường và từng CB, GV, NV. Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo, thống kê định kỳ thống nhất với phần mềm cơ sở dữ liệu ngành đảm bảo chính xác, kịp

thời đúng tiến độ thời gian.

- Huy động các nguồn lực tham gia để tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong đơn vị; giáo viên thiết kế giáo án điện tử, số hoá tài liệu, học liệu và các nội dung hỗ trợ CBQL, GV, chăm sóc, giáo dục trẻ em; bồi dưỡng nâng cao năng lực số, phát triển kỹ năng số cho đội ngũ CBQL, GV, nhân viên trong đơn vị.

5.2. Công tác truyền thông và hội nhập quốc tế

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách, quy định mới của ngành, địa phương, nhất là phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 - 5 tuổi, chuẩn bị và tham gia thí điểm Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của Bộ GDĐT và đổi mới Chương trình GDMN;

- Đẩy mạnh truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong nhà trường; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng; đa dạng các kênh truyền thông, lồng ghép các hình thức và phương tiện truyền thông đảm bảo hiệu quả, phù hợp, có sức lan toả sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành Giáo dục.

- Phát động, tổ chức các phong trào thi đua và nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học, quản lý; gắn với phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập*”, tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phù hợp với điều kiện địa phương;

- Thực hiện hợp tác và hội nhập quốc tế về GDMN theo quy định.

6. Công tác kiểm tra đối với giáo dục mầm non

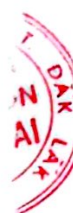
- Tiếp tục đổi mới công tác kiểm tra đánh giá đối với giáo viên, nhân viên theo hướng hiệu quả, tránh hình thức gây áp lực cho giáo viên.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra thường xuyên kiểm tra chuyên đề, đột xuất, kiểm tra sau kiểm tra, việc thực hiện quy chế dân chủ, kiểm tra công tác CS, ND và giáo dục trẻ với 100% các nhóm lớp, nhằm thúc đẩy tinh thần thi đua, sáng tạo, tâm huyết trong tập thể sư phạm, đánh giá thực chất CBQL, GVNV trong nhà trường.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự kiểm tra nội bộ trường học.

+ Kiểm tra công tác VSATTP

+ Kiểm tra toàn diện giáo viên: 06/18 giáo viên; đạt tỷ lệ lên 33%



+ Kiểm tra quy chế chuyên môn các lớp thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 và dự kiến công tác tháng của nhà trường, tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương, để thực hiện hoàn thành tốt kế hoạch đã đề ra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc các đoàn thể, tổ chuyên môn, giáo viên, người lao động báo cáo về nhà trường để được hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận:

- Phòng VHXHT(B/c)
- CBGV,NLĐ(để v/h)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Thê

DỰ KIẾN CÔNG TÁC THÁNG GIÁO DỤC MẦM NON
Năm học 2025-2026

THÁNG	NỘI DUNG
8/2025	- Khảo sát CSVC các lớp, kiểm kê tài sản các lớp, tu sửa bổ sung trang thiết bị phục vụ cho năm học. - Tham mưu chuẩn bị tốt CSVC cho nhà trường để chuẩn bị cho năm học mới. - Cử cán bộ QL và GV cốt cán đi tập huấn do cấp trên tổ chức. - Tham gia học bồi dưỡng chính trị hè - Chỉ đạo GV làm tốt công tác tuyên truyền để huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp. - Chỉ đạo GV làm đồ dùng, đồ chơi, trang trí lớp. - Thực hiện tốt công tác vệ sinh, chuẩn bị năm học mới. - Rà soát chuẩn bị đầy đủ các vật tư y tế theo yêu cầu, đồ dùng, nước sát khuẩn, nước tẩy VS thông thường, xà phòng, khẩu trang... - Thỏa thuận ký hợp đồng thực phẩm. - Chỉ đạo tổ chức đánh CB, VC cuối tháng. - Thực hiện Cử chức danh Tổ trưởng, Tổ phó các tổ CM, ra QĐ thành lập các Tổ chuyên môn, phân công nhiệm vụ cho CB, GV, NV - Chỉ đạo đội ngũ GV kết nối Zalo với phụ huynh. - Tụ trường ngày 29/8/2025.
9/2025	- Tổ chức khai giảng năm học - Tổ chức kiểm tra công tác vệ sinh phòng dịch, sắp xếp đồ dùng đồ chơi ở các lớp. - Tổng hợp số liệu báo cáo đầu năm học 2025-2026. - Cân đo theo dõi biểu đồ học sinh toàn trường. Tham mưu trạm y tế khám sức khỏe cho trẻ lần 1. - Tham gia và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục cho GV và CBQL cơ sở GDMN; phát

	hiện sớm, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trong cơ sở GDMN năm 2025; - Thực hiện chương trình vào ngày 8/8/2025. Tổ chức cho trẻ học tiếng Anh, Aerobic. - Họp cha mẹ học sinh đầu năm. - Hoàn thành báo cáo cơ sở dữ liệu ngành đầu năm học 2025-2026. - Duyệt kế hoạch giáo dục và xây dựng Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026.
10/2025	- Dự giờ thăm lớp - Giáo viên hoàn thành hồ sơ, kế hoạch cá nhân, học sinh. - Tham gia tập huấn hướng dẫn triển khai thực hiện thí điểm Chương trình GDMN - Tổ chức tết Trung thu. - Kiểm tra một số hồ sơ giáo viên
11/2025	- Tổ chức thao giảng chào mừng 20/11 - Kiểm tra chuyên đề giáo viên theo kế hoạch. - Tổ chức thao giảng
12/2025	- Kiểm tra chuyên đề giáo viên theo kế hoạch - Kiểm tra hồ sơ giáo viên. - Cân đo theo dõi biểu đồ học sinh toàn trường.
01/2026	- Báo cáo sơ kết học kỳ I, năm học 2025-2026. - Kiểm tra toàn diện giáo viên theo kế hoạch. - Tham mưu trạm y tế khám sức khỏe cho trẻ lần 2.
02/2026	- Kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch chung. - Tổ chức Hội thi Aerobic cấp trường năm học 2025-2026.
3/2026	- Tập huấn công tác bán trú, nâng cao năng lực trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm cho các cơ sở GDMN; - Kiểm tra chuyên môn theo kế hoạch. - Tham gia Hội thi Aerobic cấp tỉnh năm học 2025-2026 (nếu có).

4/2026	- Tham gia tập huấn chuyên đề Giáo dục An toàn giao thông cho trẻ mầm non. - Kiểm tra toàn diện giáo viên theo kế hoạch chung. - Cân đo theo dõi biểu đồ học sinh toàn trường.
5/2026	- Tổ chức lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi và tổng kết năm học 2025-2026.
6/2026	- Hoàn thành báo cáo cơ sở dữ liệu ngành cuối năm học 2025-2026. - Sắp xếp nghỉ phép hè cho giáo viên; tổ chức dạy hè cho học sinh có nhu cầu. - Tổ chức dạy hè
7/2026	- Tham gia tập huấn công tác y tế trường học cho CBQL- GVMN - Tham gia Hội nghị triển khai công tác Phổ cập GDMN cho trẻ từ 3 đến 5 tuổi.
8/2026	- Tham gia tập huấn BDTX hè 2026 về hướng dẫn nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục cho CBQL- GVMN; - Tham gia Hội nghị giao ban tổng kết năm học 2025-2026 và triển khai nhiệm vụ năm học 2026-2027 đối với GDMN